TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-PT
Ngày: 12-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toản
Các Thẩm phán: Ông Đặng Hồng Sơn
Bà Đoàn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân – là thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà- Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 447 /HSPT ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trương Thị Thu Th và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 157/2022/HSST Ngày: 19/08/2022 của Tòa án nhân dân Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Thị Thu Th ; sinh ngày 25/1/1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 86/3, Ấp 4, xã XTT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 197/16, đường NPC, Phường 15, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nguyên nhân viên chi cục thuế khu vực Quận MH- Hóc Môn; Con ông Trương Văn R (chết) và bà Võ Thị S (chết); Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tạm giam từ ngày 22/8/2019 đến ngày 20/12/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Bích Ph sinh ngày 22/12/1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 40/4A, Khu phố 7, phường TP, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 40/4A, Khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Đội trưởng đội thuế chi cục thuế khu vực Quận MH- Hóc Môn; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có chồng (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2003; Tiền

án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh Qu; sinh ngày 01/01/1957, tại Tây Ninh; Hộ khẩu thường trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 128/7A, Khu phố 6, phường Tân Chánh Hiệp, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 128/7A, Khu phố 6, phường TCH, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trưởng chi cục thuế Quận MH (đã nghỉ hưu); Con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Võ Thị Kh (chết); Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Luật sư Phan Minh S- đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa cho bị cáo Trương Thị Thu Th. (có mặt)

Các luật sư Trần Hải Đ, Bùi Gi Ph, Tào Văn D-đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Bích Ph. (có mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trần Thanh Ph sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: số 1408/1G, Khu phố 1, phường APĐ, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Ông Bùi Mạnh H, sinh năm 1967; Hộ khẩu thường trú: số 2721/3B, Khu phố 3, phường APĐ, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

3. Ông Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1961; Hộ khẩu thường trú: số 38/2B, ấp ĐL, xã BĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký Quyền sử dụng đất Quận MH; Địa chỉ: Số 95, Đường LTR, phường TH, Quận MH, TP Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

5. Chi cục thuế khu vực Quận MH - huyện Hóc Môn; Địa chỉ: Số 282A, Đường NAT, HT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh có bà Nguyễn Thị Trung Th đại diện theo ủy quyền (có mặt).

6. Ủy ban nhân dân phường TX, Quận MH;Địa chỉ: Số 18A, đường TNV, Khu phố 3, Phường TX, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

7. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: Số 115/28, đường NVQ, Khu phố 5, phường THT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

8. Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 63 Vũ Tông Phan, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có ông Ngô Hoàng Ph và ông Lê Hữu C là đại diện theo ủy quyền (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/11/2017, Công an Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn tố giác tội phạm của ông Trần Nhật H tố giác ông Bùi Mạnh H, cư trú tại địa chỉ số: 2721/3B, khu phố 3, phường APĐ, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh, đã có hành vi: Gian lận trốn thuế trong việc chuyển mục đích sử dụng đất các thửa đất số 518; 519; 520; 521 tờ bản đồ số 45 thuộc phường TX, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định được như sau:

Ông Bùi Mạnh Hkhai năm 2009, mua diện tích 4000m^2 của gia đình Lê Phước H và bà Châu Ngọc Lành tọa lạc trên đường Tô Ngọc Vân, Quận MH. Khi mua toàn bộ khu đất này là đất trồng cây hàng năm khác. Khoảng năm 2013, do có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng khu đất trên, nhưng vì không am hiểu về thủ tục giấy tờ nên ông đã liên hệ với ông Đặng Bá Cường, là người làm dịch vụ giấy tờ nhà, đất để thuê ông C làm. Ông H không rõ Cường liên hệ như thế nào với ai nhưng sau đó về báo lại cho ông H là hồ sơ phải qua hai giai đoạn là tách thửa, sau đó mới chuyển mục đích sử dụng. Theo ông C nói thì do diện tích đất quá lớn và theo quy định tại thời điểm đó, nhà nước chỉ cho chuyển mục đích sử dụng sang đất ở đối với diện tích 1.500m^2 trở xuống. Do vậy, diện tích đất của ông H phải làm hồ sơ tách thửa ra làm 04 thửa, mới chuyển đổi mục đích sử dụng đất được. Ông H đồng ý và giao toàn bộ việc tách thửa và chuyển mục đích sử dụng cho ông C. Giữa ông C và ông H thỏa thuận miệng với nhau, chi phí cho việc tách thửa trọn gói khu đất trên thành 04 thửa (bao gồm cả tiền bản vẽ, tiền thuế và chi phí dịch vụ) là 180.000.000 đồng. Ngày 08/11/2012 ông H đã giao cho ông C 80.000.000 đồng (tiền bản vẽ 20.000.000 đồng, tiền tạm ứng đợt 1 là 60.000.000 đồng) để ông C tiến hành làm. Việc ông C làm như thế nào, giao dịch với ai ông H không biết. Sau khi nhận tiền ông C nhận thêm của ông H 04 lần khác vào các ngày 30/11/2012, nhận 20.000.000 đồng; ngày 17/12/2012, nhận 30.000.000 đồng; 20/12/2012, nhận 20.000.000 đồng; ngày 03/01/2013 nhận 30.000.000 đồng để làm hồ sơ tách thửa cho khu đất trên thành 04 thửa đất số 518; 519; 520; 521 tờ bản đồ số 45 thuộc phường TX, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tách thửa xong, ông C tiếp tục nhận làm hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất đối với các thửa đất trên. Ông H và ông C thống nhất chuyển mục đích sử dụng đất trên với tổng chi phí là 80.000.000 đồng.

Ngày 20/8/2013, ông H và ông C đã ký thỏa thuận về việc giao cho ông C làm hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất các thửa đất trên với nội dung "Anh Đặng Bá C nhận làm từ đất nông nghiệp chuyển lên đất ở chủ quyền (lên toàn bộ thổ cư) nợ thuế. 04 sổ chủ quyền khoảng 4000 m^2 đất mặt tiền đường Tô Ngọc Vân, phường TX, Quận MH. Tổng trị giá dịch vụ là 80.000.000 đồng, bao trọn gói, mọi phát sinh (giấy chủ quyền đứng tên Bùi Mạnh H)".

Ngay sau khi ký thỏa thuận ông H đã giao 02 bộ hồ sơ các thửa 518, 519 tờ tờ bản đồ số 45 thuộc phường TX, Quận MH cho ông C. Ngày 24/8/2013, Cường

đã nhận tạm ứng từ ông H số tiền 40.000.000 đồng; ngày 18/10/2013, nhận 10.000.000 đồng. Tính đến ngày ông H nhận các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên Bùi Mạnh H04 thửa đất trên ông C đã nhận tổng cộng 80.000.000 đồng. Sau khi đưa hồ sơ và giao tiền thì cho ông C thì mọi việc làm hồ sơ, giấy tờ đều do ông C thực hiện ông H không biết. Khoảng tháng 11/2013, ông C đã cầm thông báo nộp thuế trước bạ và thuế tiền sử dụng 03 thửa đất 518, 519, 520, đưa cho ông H đi nộp thuế. Riêng Thửa 521, có thông báo nộp thuế vào tháng 01/2014 và ông Bùi Mạnh Hđã nhận các thông báo này từ ông C các thông báo trên và trực tiếp đi nộp thuế. Số tiền phải nộp cho 04 thửa đất như sau:

- Đối với thửa 518, tờ bản đồ số 45. Tổng số thuế phải nộp là 523.642.175 đồng. Thông báo nộp thuế số 2013/13768-24/10/2013 ngày 29/10/2013. Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước Quận MH, số 0031181; 0031182 ngày 01/11/2013.

- Đối với thửa 519, tờ bản đồ số 45. Tổng số thuế phải nộp là 523.694.850 đồng. Thông báo nộp thuế số 2013/13767-24/10/2013 ngày 29/10/2013. Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước Quận MH, số 0031183; 0031184 ngày 01/11/2013.

- Đối với thửa 520, tờ bản đồ số 45. Tổng số thuế phải nộp là 523.010.075 đồng. Thông báo nộp thuế số 2013/13769-24/10/2013 ngày 29/10/2013. Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước Quận MH, số 0031185; 0031186 ngày 01/11/2013.

- Đối với thửa 521, tờ bản đồ số 45. Tổng số thuế phải nộp là 544.922.875 đồng. Thông báo nộp thuế số 2014/00499 - 13/01/2014 ngày 16/01/2014. Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước Quận MH, số 0001906; 0001905 ngày 17/01/2014.

Tổng số thuế chuyển mục đích sử dụng đất phải nộp của 04 thửa đất nêu trên là 2.115.269.975 đồng.

Sau khi nộp thuế xong, Bùi Mạnh Hgiao các giấy nộp tiền cho Đặng Bá Cường, để nộp vào Cơ quan thuế làm giấy xác nhận đã nộp thuế. Bùi Mạnh Hkhông rõ sau đó Cường đưa giấy nộp tiền cho ai, hay trực tiếp đến Chi cục Thuế Quận MH nộp, để Chi cục Thuế làm xác nhận đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính. Hải đã nhận lại từ Cường "Giấy xác nhận" của Chi cục thuế Quận MH, gửi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH, nội dung xác nhận Bùi Mạnh Hđã nộp các khoản thuế: Lệ phí trước bạ và tiền sử dụng đất, của từng thửa đất nêu trên.

Khi nhận lại từ Cường "Giấy xác nhận" của Chi cục thuế Quận MH, Bùi Mạnh H đã trực tiếp cầm "Giấy xác nhận" này đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH, nộp và nhận 03 Giấy chứng nhận của các thửa: 518; 519; 520 vào ngày 02/11/2013 việc nhận này có ký xác nhận vào sổ giao nhận của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH. Riêng Giấy chứng nhận của thửa 521, do Nguyễn Văn Th, là nhân viên Công ty BN nhận vào ngày 15/01/2014. H khai nhận, việc Thủy nhận giấy chứng nhận thửa 521 nêu trên H hoàn toàn không biết và không có ủy quyền cho Thủy. Thời điểm này H không quen biết Thủy và cũng không có quan hệ làm ăn gì với Công ty TNHH Nhà

– Đất BN hay bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng. Sau này, ông H mới quen biết bà Nguyên và có vài lần giao dịch liên quan đến mua, bán nhà, đất với bà Ng.

Quá trình điều tra, Bùi Mạnh H trình bày, sau khi chuyển mục đích sử dụng xong các thửa đất trên, Hải đã bán lại toàn bộ 04 thửa đất này cho ông Lưu Hồng Ph, với giá: 20.000.000.000 đồng.

Ông Đặng Bá C thừa nhận lời khai nhận của Bùi Mạnh H là đúng. Sau khi nhận hồ sơ từ Bùi Mạnh H, Cường đã đem đến Công ty TNHH Nhà – Đất BN, địa chỉ số A97, Lê Thị Riêng, phường TA, Quận MH, gặp bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng, giám đốc Công ty để hỏi về việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với khu đất trên. Do diện tích đất quá lớn, nên bà Ng đã tư vấn cho Cường, phải tách khu đất ra làm 04 thửa thì mới chuyển mục đích sử dụng sang đất ở được. Cường đã báo lại cho ông H biết và các bên thống nhất làm như đã nêu trên. Sau khi nhận hồ sơ và tạm ứng một số tiền, Đặng Bá C đã mang giấy tờ khu đất và tiền tạm ứng đến Công ty BN, giao cho Nguyễn Thị Quỳnh Ng. Việc giao nhận này không có ghi lại vào giấy tờ gì. Nhưng theo Cường, thì khi giao hồ sơ trên cho Nguyên, có nhân viên của Công ty BN là Huỳnh Văn Th biết. Sau đó, Nguyễn Văn T, là nhân viên Công ty BN là người cùng với Đặng Bá C đi đo vẽ lập bản vẽ hiện trạng của khu đất, để phục vụ cho việc tách thửa.

Khoảng đầu năm 2013, việc tách thửa khu đất trên đã xong và khu đất đã được tách làm 04 thửa: 518; 519; 520; 521, tờ bản đồ số 45, đường Tô Ngọc Vân, phường TX, Quận MH, như đã nêu ở trên.

Sau khi tách thửa xong, C tiếp tục nhận làm hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở của các thửa đất trên và tiếp tục giao cho Nguyễn Thị Quỳnh Ng làm. C không rõ Nguyên đã liên hệ với ai, làm như thế nào, nhưng đến khoảng cuối năm 2013 thì Ng trực tiếp đưa cho C các thông báo nộp thuế trước bạ và thuế tiền sử dụng đất của các thửa đất nêu trên. Đặng Bá C đã cầm thông báo về đưa cho ông H, để ông H đi đóng thuế. Sau khi ông H đóng thuế xong đã giao lại biên lai nộp tiền cho C, C cầm biên lai đưa lại cho bà Nguyên. Cường không rõ bà Nguyên đã làm như thế nào, nhưng sau đó, bà Nguyên đưa cho Cường các giấy xác nhận đóng thuế cho ông Bùi Mạnh H đã nộp các khoản thuế cho 04 thửa đất trên. C đã giao lại cho H các xác nhận này để Bùi Mạnh H, liên hệ với Văn phòng chuyển mục đích sử dụng đất Quận MH (nay là Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận MH), nộp và nhận Giấy chứng nhận mới cấp cho các thửa đất trên. Toàn bộ việc đưa nhận giữa Hải, C và giữa C với Nguyễn Thị Quỳnh Ng các thông báo, giấy tờ nêu trên, đều không có ký nhận, hay lưu lại trên giấy tờ gì.

Tại Cơ quan điều tra Đặng Bá Cường cũng đã khai nhận tổng số tiền Cường đã nhận từ ông Bùi Mạnh H, để lo thủ tục hồ sơ tách thửa và chuyển mục đích sử dụng 04 thửa đất nêu trên của Bùi Mạnh H là: 260.000.000 đồng. Số tiền này đã được C giao cho Nguyễn Thị Quỳnh Ng, C chỉ được hưởng 18.000.000 đồng. C khai nhận, khi giao tiền cho Nguyễn Thị Quỳnh Ng, không có làm biên nhận, hay ghi lại vào giấy tờ gì và việc giao nhận tiền chỉ có Cường và Quỳnh Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng khai năm 2008, Nguyên thành lập Công ty TNHH MTV kinh doanh nhà BN. Công ty có địa chỉ trụ sở: A97, Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận MH. Tháng 10/2014, Ng sang nhượng Công ty lại cho Trần Nhật H. Tháng 10 năm 2015, H sang nhượng lại Công ty cho Nguyễn Thị Quỳnh Ng. Tháng 11 năm 2015, Ng chuyển nhượng lại cho Nguyễn Văn Th và Th đứng tên, điều hành hoạt động của Công ty cho đến nay. Riêng về việc nhận và làm hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất các thửa đất của Bùi Mạnh H nêu trên, bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng khẳng định không có nhận làm các hồ sơ này. Nguyên khai thời điểm nêu trên, thông qua Nguyễn Chi Â (nhân viên của Công ty BN, hiện Ân đã chết), Nguyên biết ông C và qua giới thiệu của Â, thì C có thửa đất khoảng 4.000 m^2, tọa lạc trên đường Tô Ngọc Vân, phường TX, Quận MH, định bán với giá 4.500.000 đồng/01 m^2, nhưng do giá trị tiền lớn, Nguyên không đủ tiền mua. Nguyên có tư vấn cho Cường, nếu muốn dễ bán, thì tách nhỏ ra làm 04 thửa, mỗi thửa khoảng 1000 m^2 và Nguyên sẽ mua 01 thửa. Nguyên còn nói với Cường, nếu đồng ý làm, thì Nguyên sẽ hỗ trợ nhờ những người làm dịch vụ tại Công ty của Nguyên, giúp cho Cường tách thửa. Sau đó ông C đã tách khu đất trên làm 04 thửa và báo giá bán cho Nguyên là 6.500.000đồng/01 m^2. Vì thấy giá đất như vậy cao, nên Nguyên không mua. Theo trình bày của Nguyên, sau khi tách thửa xong, thì ông C có nhờ Lê Thị Hoa, là kế toán thời vụ của Công ty BN lúc đó làm.

Cơ quan điều tra đã làm việc với Lê Thị H , Đặng Bá C , đều phủ nhận không có các nội dung như trình bày của Nguyên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH đã yêu cầu Chi cục thuế Quận MH và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận MH, cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với 04 thửa đất trên. Qua xem xét hồ sơ, phát hiện có việc xác nhận sai thực tế về vị trí các thửa đất trên "Đơn đề nghị xác nhận vị trí", do UBND phường TX xác nhận. Cụ thể trên các xác nhận đối với 04 thửa đất nêu trên đều ghi nhận là đất thuộc hẻm cấp còn lại. Nhưng thực tế qua xác minh tại Phòng Quản lý đô thị Quận MH nhằm xác định các thửa đất trên là đất giáp mặt tiền đường hay đất giáp hẻm. Kết quả Phòng Quản lý đô thị Quận MH cung cấp các thửa đất nêu trên tiếp giáp đường Tô Ngọc Vân, lộ giới 16m. Việc xác nhận vị trí đất không đúng thực tế đã làm thay đổi việc áp dụng giá tính thuế đối với các thửa đất nêu trên, gây thất thoát thuế của Nhà nước.

Cơ quan điều tra Công an Quận MH đã xác minh, thu thập toàn bộ hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính thuế chuyển mục đích sử dụng đất của ông Bùi Mạnh Htrong việc chuyển mục đích sử dụng sang đất ở của các thửa đất 518; 519; 520; 521 tờ bản đồ số 45 nêu trên.

Theo hồ sơ Chi cục thuế Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thể hiện như sau:

Đối với thửa đất 518 tờ bản đồ số 45:

Theo Đơn đề nghị xác nhận vị trí được ông Nguyễn Văn H - Chủ tịch ủy ban nhân dân phường TX, Quận MH ký xác nhận ngày 21/10/2013: thửa đất này thuộc

hẻm cấp còn lại, vị trí 01 (hẻm nhựa) tính từ đường Tô Ngọc Vân vào cách khoảng 70m.

Theo tờ trình tính thuế trước bạ nhà đất ngày 24/10/2013 của Chi cục thuế Quận MH: thửa đất 518 này có vị trí, hạng đất: 1, hẻm nhựa, cấp còn lại thuộc đường Tô Ngọc Vân (Quốc lộ 1A-Hà Huy Giáp) nên giá đất ở là 1.600.000 x 0,5 x 0,8 x 0,8 = 512.000 đồng. Vị trí đất nông nghiệp: 1 nên giá đất nông nghiệp là 162.000 đồng. Trên cơ sở đó, việc chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở của 994,1m2 có giá trị thuế được tính như sau:

- Thuế trước bạ = 0,5% x 994,1 x (512.000 – 162.000) = 1.739.675 đồng.
- Tiền sử dụng đất = 994,1 x (512.000 – 162.000) x 1,5 = 521.902.500 đồng.

Như vậy, tổng thuế phải nộp là 523.642.175 đồng.

Tờ trình này được nhân viên tính thuế Trương Thị Thu Th trình ngày 25/10/2013, được Đội trưởng Nguyễn Thị Bích Ph duyệt ngày 25/10/2013 và Chi cục trưởng Nguyễn Minh Qduyệt ngày 29/10/2013.

Sau đó, Chi cục trưởng Nguyễn Minh Qđã ký phát hành Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất và Thông báo nộp tiền sử dụng đất với số tiền như trên vào ngày 29/10/2013.

Đối với thửa đất 519 tờ bản đồ số 45;

Theo Đơn đề nghị xác nhận vị trí được ông Nguyễn Văn H-Chủ tịch ủy ban nhân dân phường TX, ký xác nhận ngày 21/10/2013: thửa đất này thuộc hẻm cấp còn lại, vị trí 01 (hẻm nhựa) tính từ đường Tô Ngọc Vân vào cách khoản 85m.

Theo tờ trình tính thuế trước bạ nhà đất ngày 24/10/2013 của Chi cục thuế Quận MH: thửa đất 519 này có vị trí, hạng đất: 1, hẻm nhựa, cấp còn lại thuộc đường Tô Ngọc Vân (Quốc lộ 1A-Hà Huy Giáp) nên giá đất ở là 1.600.000 x 0,5 x 0,8 x 0,8 = 512.000 đồng. Vị trí đất nông nghiệp: 1 nên giá đất nông nghiệp là 162.000 đồng. Trên cơ sở đó, việc chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở của 994,2 m2 có giá trị thuế được tính như sau:

- Thuế trước bạ = 0,5% x 994,2 x (512.000 – 162.000) = 1.739.850 đồng
- Tiền sử dụng đất = 994,2 x (512.000 – 162.000) x 1.5 = 521.955.000 đồng

Như vậy, tổng thuế phải nộp là 523.694.850 đồng.

Tờ trình này được nhân viên tính thuế Trương Thị Thu Th trình ngày 25/10/2013, được đội trưởng Nguyễn Thị Bích Ph duyệt ngày 25/10/2013 và Chi cục trưởng Nguyễn Minh Qduyệt ngày 29/10/2013.

Sau đó, Chi cục trưởng Nguyễn Minh Qđã ký phát hành Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất và Thông báo nộp tiền sử dụng đất với số tiền như trên.

Đối với thửa đất 520 tờ bản đồ số 45;

Theo Đơn đề nghị xác nhận vị trí được ông Nguyễn Văn H - Chủ tịch ủy ban nhân dân phường TX, ký xác nhận ngày 21/10/2013: thửa đất này thuộc hẻm cấp còn lại, vị trí 01 (hẻm nhựa) tính từ đường Tô Ngọc Vân vào cách khoảng 70m.

Theo tờ trình tính thuế trước bạ nhà đất ngày 24/10/2013 của Chi cục thuế Quận MH: thửa đất 520 này có vị trí, hạng đất: 1, hẻm nhựa, cấp còn lại thuộc

đường Tô Ngọc Vân (Quốc lộ 1A-Hà Huy Giáp) nên giá đất ở là 1.600.000 x 0,5 x 0,8 x 0,8 = 512.000 đồng. Vị trí đất nông nghiệp: 1 nên giá đất nông nghiệp là 162.000 đồng. Trên cơ sở đó, việc chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở của 992,9 m2 có giá trị thuế được tính như sau:

- Thuế trước bạ = 0,5% x 992,9 x (512.000 – 162.000) = 1.737.575 đồng
- Tiền sử dụng đất = 992,9 x (512.000 – 162.000) x 1,5 = 521.272.500 đồng

Như vậy, tổng thuế phải nộp là 523.010.075 đồng.

Tờ trình này được nhân viên tính thuế Trương Thị Thu Thtrình ngày 25/10/2013, được đội trưởng Nguyễn Thị Bích Ph duyệt ngày 25/10/2013 và Chi cục trưởng Nguyễn Minh Q duyệt ngày 29/10/2013.

Sau đó, Chi cục trưởng Nguyễn Minh Q đã ký phát hành Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất và Thông báo nộp tiền sử dụng đất với số tiền như trên.

Đối với thửa đất 521 tờ bản đồ số 45

Theo đơn đề nghị xác định vị trí nhà đất của ông Bùi Mạnh H tháng 01/2014 thì Ông Phan Kim Kh - Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân phường TX, ký xác nhận thửa đất này thuộc hẻm cấp còn lại, vị trí 01 (hẻm nhựa) tính từ đường Tô Ngọc Vân đoạn QL1A-Hà Huy Giáp vào cách khoản 85m.

Theo tờ trình tính thuế trước bạ nhà đất ngày 13/01/2014 của Chi cục thuế Quận MH: thửa đất 521 này có vị trí, hạng đất: 1, hẻm nhựa, cấp còn lại thuộc đường Tô Ngọc Vân (Quốc lộ 1A-Hà Huy Giáp) nên giá đất ở là 1.600.000 x 0,5 x 0,8 x 0,8 = 512.000 đồng. Vị trí đất nông nghiệp: 1 nên giá đất nông nghiệp là 162.000 đồng. Trên cơ sở đó, việc chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở của 1034,5 m2 có giá trị thuế được tính như sau:

- Thuế trước bạ = 0,5% x 1034,5 x (512.000 – 162.000) = 1.810.375 đồng.
- Tiền sử dụng đất = 1034,5 x (512.000 – 162.000) x 1,5 = 543.112.500 đồng.

Như vậy, tổng thuế phải nộp là 544.922.875 đồng.

Tờ trình này được nhân viên tính thuế Trương Thị Thu Thtrình ngày 14/01/2014, được đội trưởng Nguyễn Thị Bích Ph duyệt ngày 15/01/2014 và Phó Chi cục trưởng Huỳnh Văn Trung duyệt ngày 16/01/2014.

Sau đó, Phó Chi cục trưởng Huỳnh Văn Tr đã ký phát hành Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất và Thông báo nộp tiền sử dụng đất với số tiền như trên.

Như vậy, tổng số thuế chuyển mục đích sử dụng đất đã nộp của 04 thửa đất nêu trên là: 2.115.269.975 đồng.

Tuy nhiên, theo kết quả do Cảnh sát điều tra Công an Quận MH xác minh tại Phòng Quản lý đô thị Quận MH thì thửa đất 518; 519; 520; 521 nêu trên giáp đường Tô Ngọc Vân, lộ giới 16m (không phải hẻm);

Theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các thửa đất 518; 519; 520; 521 nêu trên có vị trí trên bản vẽ giáp đường Tô Ngọc Vân, không giáp hẻm.

Theo các tờ trình của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

của các thửa đất 518; 519; 520 nêu trên có kết quả khảo sát hiện trạng thực tế "phía Bắc tiếp giáp đường Tô Ngọc Vân" và tờ trình này có trong hồ sơ tính thuế, không bị làm giả. Đối với các bản đồ hiện trạng vị trí các thửa đất các bị cáo khai nhìn vào để tính thuế, thì các bản đồ hiện trạng này có sự mâu thuẫn với nhau, cụ thể: Tại phần hiện trạng TL.1/1000 thể hiện đất hẻm do có chữ ra đường Tô Ngọc Vân, nhưng tại sơ đồ chỉ dẫn tỷ lệ: 1/25000 thể hiện đất mặt tiền đường Tô Ngọc Vân và phần này không bị làm giả.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH đã tiến hành làm việc với những người liên quan đến vụ việc và các cán bộ có trách nhiệm trong việc xác định sai nghĩa vụ thuế phải đóng nêu trên, để xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Kết quả như sau:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH đã đề nghị UBND phường TX cung cấp hồ sơ lưu của các xác nhận vị trí nhà đất của các thửa đất 518, 519, 520,521 nêu trên. Tuy nhiên, UBND phường trả lời không còn lưu các hồ sơ này do việc lưu trữ tại phường không đảm bảo, bị thấm nước, mối mọt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn H, Phan Kim Khôi và các cán bộ địa chính của UBND phường TX, Quận MH thời điểm cuối năm 2013, đầu năm 2014, kết quả như sau: ông Hùng và ông Khôi xác định các xác nhận vị trí nhà đất của các thửa 518, 519, 520, 521 nêu trên có chữ ký xác nhận giống chữ ký của mình, con dấu trên các xác nhận cũng giống với con dấu của phường TX sử dụng nhưng cả 02 đều không nhớ chi tiết, cụ thể các trường hợp xác nhận này. Ông Hùng và ông Khôi đều khẳng định không hưởng lợi ích gì trong vụ việc trên. Các xác nhận này có chữ ký nháy giống với chữ ký nháy của cán bộ địa chính Nguyễn Thanh Th nhưng chữ viết xác nhận không giống với chữ viết của ông Thắng, và cũng không giống với chữ viết của người nào trong tổ địa chính thời điểm đó. Qua làm việc, anh Nguyễn Thanh Thắ không nhớ có xác nhận vị trí cho các thửa đất nêu trên hay không.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Quận MH đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC54) tiến hành giám định con dấu, chữ ký, chữ viết của các Đơn đề nghị xác nhận vị trí nhà đất của các thửa 518, 519, 520, 521 nêu trên xác định như sau:

Tại bản kết luận giám định số: 686/KLGĐ-TT ngày 24/08/2018, của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

"+ Hình dấu tròn có nội dung "U.B.N.D P TX QUẬN MH TP. HỒ CHÍ MINH được làm giả bằng phương pháp in các phun màu.

+ Chữ ký của Nguyễn Văn H trên các xác nhận không phải là chữ ký thật của ông Nguyễn Văn H đã ký ra.

+ Chữ ký của Phan Kim Kh trên các xác nhận được làm giả bằng phương pháp in phun màu

+ Con dấu của UBND phường TX trên các xác nhận được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

+ Chữ ký nháy trên các xác nhận không phải là chữ ký nháy do ông Nguyễn Thanh Thắng đã ký.

+ Chữ ký Bùi Mạnh H trên các hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của các thửa đất nêu trên nộp vào cơ quan thuế không phải là chữ ký của ông H." (bút lục: 129-131).

** Tại bản kết luận giám định số: 1764/KLGĐ-TT ngày 09/12/2019, của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:*

"1. Chữ viết tại phần xác nhận của UBND PHƯỜNG TX - QUẬN MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Nguyễn Minh Q " trên tài liệu làm mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết tại phần xác nhận UBND Phường TX – Quận MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Nguyễn Thị Bích Ph" trên tài liệu làm mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra.

3. Chữ viết tại phần xác nhận UBND Phường TX – Quận MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Huỳnh Văn Tr " trên tài liệu làm mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra

4. Không đủ cơ sở kết luận chữ viết tại phần xác nhận UBND Phường TX – Quận MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Trương Thị Thu Th " trên tài liệu làm mẫu so sánh có phải do cùng một người viết ra hay không.

5. Chữ viết tại phần xác nhận UBND Phường TX – Quận MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Đinh Thị Tuyết Tuyết Ch" trên tài liệu làm mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra.

6. Không đủ cơ sở kết luận chữ viết tại phần xác nhận UBND Phường TX – Quận MH trên tài liệu cần giám định so với chữ viết đứng tên "Bùi Mạnh H" trên tài liệu làm mẫu so sánh có phải do cùng một người viết ra hay không.

7. Chữ viết phần nội dung trên tài liệu cần giám định so với chử viết đứng tên "Huỳnh Văn Th" trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra.

8. Không đủ cơ sở để kết luận chữ viết phần nội dung trên tài liệu cần giám định so với chữ việt đứng tên "Nguyễn Văn Th" trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh có phải do cùng một người viết ra hay không" (bút lục: 132-134).

Tuy nhiên, về việc các "*Đơn đề nghị xác nhận vị trí nhà đất*" do phường xác nhận có những điểm bất hợp lý như: xác nhận của các thửa 518, 519, 520 có 02 loại nét chữ, nội dung xác nhận thiếu xác nhận đoạn nào của đường Tô Ngọc Vân (vì đường Tô Ngọc Vân có 02 đoạn với 02 mức giá khác nhau do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định). Các xác nhận này theo quy định là không đủ cơ sở để tính thuế nhưng nhân viên tính thuế Trương Thị Thu Thkhông phát hiện, vẫn căn cứ để xác định nghĩa vụ thuế cho các thửa đất này. Thủy không giải trình được lý do tại sao hồ sơ không đủ cơ sở để tính thuế nhưng vẫn xác định được nghĩa vụ thuế. Đối với các cán bộ lãnh đạo xét duyệt hồ sơ tính thuế của Thủy như Nguyễn Thị Bích Ph, Nguyễn Minh Qđều khẳng định không có tiêu cực

hay hưởng lợi ích gì trong việc xác định nghĩa vụ thuế cho các hồ sơ nêu trên nhưng do hồ sơ nhiều, tin tưởng vào cấp dưới (nhân viên tính thuế), thiếu kiểm tra hồ sơ nên để xảy ra tình trạng sai sót nêu trên. Trong hồ sơ có các tờ trình gồm: Tờ trình số 6852/Tr-VPĐK đối với thửa 518, Tờ trình số 6853/Tr-VPĐK đối với thửa 519; Tờ trình số 6854/Tr-VPĐK đối với thửa 520 có thể hiện " khu đất là đất trống, phía nam giáp đất trống; phía tây giáp đất trống, phía đông giáp đất trống, phía Bắc tiếp giáp đường Tô Ngọc Vân…"; Nhưng các bị cáo không xem và đối chiếu các thành phần có trong hồ sơ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh Trương Thị Thu Th, Nguyễn Thị Bích Ph và Nguyễn Minh Qđã khai nhận như sau:

Đối với Trương Thị Thu Th , là cán bộ trực tiếp thụ lý hồ sơ tính thuế cho 04 thửa đất. Khi xem xét các căn cứ để tính thuế. Thủy xác định trong hồ sơ tính thuế các thửa đất 518, 519, 520, tờ bản đồ 45, đường Tô Ngọc Vân, phường TX, Quận MH có xác định vị trí thuộc hẻm cấp còn lại, vị trí 01 từ đường Tô Ngọc Vân. Theo quy định các hồ sơ này không đủ cơ sở để tính thuế vì đường Tô Ngọc Vân có 02 đoạn với 02 mức giá khác nhau. Trường hợp này theo quy định phải trả hồ sơ lại cho người dân để bổ sung nhưng Th vẫn tính thuế cho các trường hợp này, lý do là hồ sơ nhiều, áp lực cộng việc nên dẫn đến sai sót.

Đối với Nguyễn Minh Q nguyên Trưởng Chi cục Thuế Quận MH, hiện đã nghỉ hưu là cấp trên duyệt các hồ sơ tính thuế và ký Thông báo nộp thuế của các thửa 518, 519, 520. Quang khai khi được cấp dưới trình hồ sơ thì ông chỉ xem tờ trình tính thuế và không có thời gian để xem toàn bộ hồ sơ nên không biết và không phát hiện các xác nhận vị trí trong hồ sơ thiếu đoạn. Nếu phát hiện thì sẽ không duyệt và đề nghị trả lại hồ sơ cho người dân bổ sung. Vào thời điểm năm 2013; 2014 khi hồ sơ tính thuế chuyển mục đích sử dụng đất nếu xác nhận vị trí của UBND phường chưa đủ thông tin, vị trí để tính thuế thì cán bộ thuế phải trả hồ sơ lại để người dân bổ sung theo quy định, không được tự ý căn cứ vào các tài liệu khác trong hồ sơ để làm căn cứ xác định thêm thông tin về vị trí để tính thuế. Các tài liệu khác có trong hồ sơ chỉ để sử dụng đối chiếu, kiểm tra thông tin vị trí mà UBND phường đã xác nhận xem có phù hợp không, còn việc xác định vị trí phải do UBND phường xác nhận và chịu trách nhiệm về nội dung đã xác nhận. Do vậy, khi thực hiện nhiệm vụ của mình ông Quang đã thiếu kiểm tra, tin tưởng vào cấp dưới, vì vậy không phát hiện ra những thiếu sót trong hồ sơ và những sai phạm của cán bộ cấp dưới.

Đối với Nguyễn Thị Bích Ph khai nhận khi thực hiện xem xét tính thuế đối với 04 hồ sơ do Trương Thị Thu Th trình lên, Ph đã làm đúng theo quy định và không có sai phạm. Với vai trò là đội trưởng, người chịu trách nhiệm chung trong phạm vi sai sót xảy ra ở Đội mình phụ trách. Ph là người trực tiếp xem xét, ký duyệt trình lãnh đạo Chi cục tờ trình và hồ sơ tính thuế của 04 hồ sơ nêu trên. Việc Ph phát hiện trong "*Đơn đề nghị xác nhận hiện trạng nhà-đất*" của UBND phường TX không có thông tin về "Đoạn" và biết đường Tô Ngọc Vân theo Quyết định

61/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 (tính giá đất năm 2013), có 02 đoạn với 02 mức giá đất khác nhau, nhưng không yêu cầu Trương Thị Thu Thgiải trình, hoặc trả hồ sơ ra, tự vận dụng bằng hình thức xem trên bản đồ hiện trạng, thấy trên sơ đồ chỉ dẫn có thông tin về vị trí khu đất, ghi nhận nằm ở phần giữa vị trí đường Quốc lộ 1A, vị trí đường Hà Huy Giáp, nên lấy đó làm căn cứ để xác định cho phần thông tin thiếu "Đoạn" của vị trí khu đất. Tuy nhiên, trong phần bản đồ chỉ dẫn thể hiện đất mặt tiền đường Tô Ngọc Vân; Trong hồ sơ, ngoài bản đồ hiện trạng, thì còn có các tài liệu khác thể hiện thông tin rất rõ về vị trí khu đất, đó là "Tờ trình về việc trình dự thảo Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng làm đất ở tại đô thị" của Văn phòng đăng ký QSDĐ-Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận MH, nhưng không xem. Theo khai nhận, khi tính thuế, các tài liệu có trong thành phần trong hồ sơ được quy định tại văn bản: 6265/CT-THNVDT, thì phải kiểm tra và xem hết.

Cảnh sát điều tra công an Quận MH đã gửi công văn đề nghị Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh xác định giá thuế chuyển mục đích sử dụng đất thực sự của các thửa đất 518,519,520, 521 theo quy định tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nêu trên. Ngày 13/12/2018, Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Vị trí đất: Mặt tiền đường Tô Ngọc Vân (đoạn Quốc lộ 1A đến Hà Huy Giáp)

- Vị trí đất nông nghiệp: Vị trí 1 (mặt tiền) thuộc khu vực I.

- Giá đất nông nghiệp: 162.000đ/m2 (Vị trí 1, khu vực 1).

- Giá đất ở theo bảng giá của UBND TP quy định: 1.600.00 đồng/m2.

- Giá đất thu tiền SĐ (do chuyển mục đích sử dụng đất): (1.600.000 đồng - 162.000)= 1.438.000 đồng/m2.

- Hê số điều chỉnh giá đất: 1,5 lần (khu vực 2: một phẩy 5 lần)

Từ các tiêu chí xác định nêu trên, tiền sử dụng đất phải nộp NSNN cụ thể cho các thửa đất khi được chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

** Đối với thửa đất 518 diện tích 994,1m2:*

- Thuế trước bạ: (991,2m2 x 1.438.000) x 0,5% = 7.147.579 đồng

- Tiền sử dụng đất (994,1m2 x 1.438.000) x 1,5 =2.144.273.700 đồng.

Số tiền phải nộp là 2.151.421.279 đồng.

** Đối với thửa đất 519, diện tích 994,2 m2:*

- Thuế trước bạ (994,2 m2 x 1.438.000) x0,5% = 7.148.298 đồng

- Tiền sử dụng đất (994,2 m2 x 1.438.000) x 1,5 = 2.144.489.400 đồng.

Số tiền phải nộp là 2.151.637.698 đồng.

** Đối với thửa đất 520, điện tích 992,9 m2:*

- Thuế trước bạ (992,9 m2 x 1.438.000) x 0,5% = 7.138.951 đồng.

- Tiền sử dụng đất = 992,9m2 x 1.438.000) x 1,5 = 2.141.685.300 đồng.

Số tiền phải nộp là 2.148.824.251 đồng.

** Đối với thửa số 521 diện tích 1034,5 m2:*

- Thuế trước bạ (1034,5m2 x1.438.000) x 0,5% = 7.438.055 đồng

- Tiền sử dụng đất (1034,5m2 x x1.438.000) x 1,5 = 2.231.416.500 đồng.

Số tiền phải nộp là 2.238.854.555 đồng.

Như vậy, tổng số tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ (của 04 thửa đất) mà ông Bùi Mạnh Hphải nộp là: 8.690.737.783 đồng (Tám tỷ sáu trăm chín mươi triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng).

Như vậy, đã kết luận số tiền thuế thất thoát do việc làm vi phạm của các đối tượng gây ra, với số thuế trốn là: 6.575.467.808 đồng" (bút lục: 121-128).

Về quy trình chuyển mục đích sử dụng đất, quy trình xác định nghĩa vụ tài chính của Phòng TNMT và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH trong thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất các thửa đất nêu trên của Bùi Mạnh H. Qua điều tra xác định những công việc, quy trình thực tế trong công tác giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, xác định nghĩa vụ tài chính đối với các diện tích đất trên địa bàn Quận MH nói chung và 04 thửa đất của Bùi Mạnh H nói riêng, tại thời điểm nêu trên như sau:

- Tại thời điểm này quy trình của công tác xét hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo: Thông tư 30/2005/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/04/2018 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường, theo hướng dẫn liên sở số 7575/HD-LS ngày 07/08/2008 của Sở tài chính-Cục thuế-Sở xây dựng-Sở tài nguyên môi trường và Quyết định số: 16/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 07 năm 2013, của UBND Quận MH ban hành "*Quy chế phối hợp giải quyết hồ sơ hành chính thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo cơ chế một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân Quận MH*". Hồ sơ sẽ được chia thành 02 giai đoạn, đó là giai đoạn ra "*Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính*" và cấp "*Giấy xác nhận*" đã thực hiện xong nghĩa vụ thuế. Ở giai đoạn"*Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính*", phần này được thực hiện thuộc trách nhiệm của Phòng Tài nguyên Môi trường, là Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH (nay là Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận MH). Quy trình chủ yếu được thực hiện theo Quyết định số: 16/QĐ-UBND. Khi người dân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất sẽ nộp hồ sơ tại tổ tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH. Sau khi tiếp nhận, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH xem xét theo quy định và ra "*Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính*", thành phần của phiếu gồm: Thông tin về người sử dụng đất; Thông tin về nhà đất (Riêng phần thông tin về: Vị trí, loại đất; Loại đường/khu vực, để trống, không có thông tin); những giấy tờ trong hồ sơ của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính. Kèm theo "*Phiếu chuyển*" là các tài liệu chính, như: Quyết định về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất làm đất ở tại đô thị; Tờ trình v/v Trình dự thảo quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất làm đất ở tại đô thị; Thông báo nộp lệ phí trước bạ cũ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Bản đồ hiện trạng vị trí. Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính, sau khi xong sẽ được trả ra cho người dân, để người dân nộp đến Cơ quan thuế, tính thuế. Khi trả "*Phiếu chuyển*",

bộ phận trả kết quả sẽ hướng dẫn cho người dân liên hệ UBND Phường, xã để làm xác nhận vị trí nhà-đất. Xác nhận này được UBND phường, xã xác nhận vào "*Đơn đề nghị xác nhận vị trí nhà - đất*". UBND Phường, xã, căn cứ vào đơn sẽ xác nhận với các nội dung: Vị trí thửa đất; tờ bản đồ; thuộc hẻm….(theo mẫu). Sau khi có xác nhận, người dân cầm hồ sơ nêu trên (bộ phiếu chuyển) và xác nhận vị trí nhà - đất đến nộp tại Chi cục thuế Quận MH. Chi cục thuế Quận MH sẽ tiếp nhận hồ sơ và ra "*Thông báo nộp thuế*". Người nộp thuế sẽ nhận "*Thông báo nộp thuế*" và đi nộp thuế. Sau khi nộp thuế, người nộp thuế sẽ đem "G*iấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước Quận MH*", nộp lại cho Cơ quan thuế, để Cơ quan Thuế cấp "*Giấy xác nhận*", gửi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH với nội dung xác nhận đã nộp các khoản thuế. Người nộp thuế nhận "*Giấy xác nhận*" này đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Quận MH, nộp và nhận Giấy chứng nhận mới của thửa đất đã chuyển mục đích sử dụng. Đối với 04 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất các thửa 518, 519, 520, 521 tờ bản đồ 45, phường TX, Quận MH của Bùi Mạnh Hcũng được thực hiện theo quy trình, thủ tục nêu trên.

Đối với kết luận giám định về thuế thuộc Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh, đã kết luận số tiền thuế thất thoát do việc làm vi phạm của các đối tượng gây ra, với số thuế trốn là: 6.575.467.808 đồng. Do vậy, phần thuế trốn này sẽ được xem xét cụ thể trong vụ án "Trốn thuế" đã được khởi tố và tạm đình chỉ điều tra nêu trên. Để khắc phục hậu quả, truy thu đối với số tiền thuế nêu trên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, Chi cục thuế ban hành các Thông báo nộp tiền sử dụng đất số: 2013/13767 ngày 24/10/2013; Số: 2013/13768 ngày 24/10/2013; Số: 2013/13769 ngày 24/10/2013; Số: 2014/00499 ngày 13/01/2014, cho các thửa đất nêu trên của Bùi Mạnh H, với tổng số tiền thuế phải nộp thêm là: 6.575.467.808 đồng (trong đó, phí trước bạ là 21.845.408 đồng, tiền sử dụng đất là: 6.553.622.400 đồng. Ngày 10/01/2020, Chi cục thuế Quận MH cũng ban hành các thông báo số tiền chậm nộp số: 016/TB-CCT-TBTK; số: 017/TB-CCT-TBTK; số: 018/TB-CCT-TBTK; số: 019/TB-CCT-TBTK, cho các khoản thuế thu thêm nêu trên, với tổng số tiền phạt chậm nộp là: 5.961.016.336 đồng. Tổng số tiền phải nộp theo các thông báo trên là: 12.536.484.144 đồng. Ông Bùi Mạnh H đã nhận các thông báo nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 157/2022/HSST Ngày 19/08/2022 của Tòa án nhân dân Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Trương Thị Thu Th, Nguyễn Thị Bích Ph và Nguyễn Minh Q**phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng".

- Áp dụng khoản 2 Điều 285 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trương Thị Thu Th** 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/8/2019 đến ngày 20/12/2019

- Áp dụng khoản 2 Điều 285 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích Ph** 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Q**03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 30/8/2021 bị cáo Trương Thị Thu Thvà bị cáo Nguyễn Thị Bích Ph kháng cáo đề nghị xem xét bị cáo không phạm tội. Bị cáo Nguyễn Minh Qkháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Các Bị cáo bị cáo Ph và bị cáo Th cho rằng bản án của tòa án nhân dân Quận MH xét xử đối với các bị cáo là không đúng, vì các bị cáo không phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"; Các bị cáo khi tính thuế các thửa đất 518, 519, 520, 521 của ông Bùi Mạnh H đúng quy định và quy trình; Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại cho các bị cáo

Bị cáo Q thừa nhận có thiếu sót khi cấp dưới trình lên thì bị cáo đã ký mà thiếu kiểm tra lại đối chiếu trong hồ sơ, bị cáo nhận trách nhiệm vì đã để xảy ra hậu quả rất nghiêm trọng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm đối với vụ án: Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở xác định các bị cáo là cán bộ tính thuế nhưng đã thực hiện chưa đúng các quy định trong quá trình tính thuế dẫn đến thất thoát số tiền thuế phải thu gây thiệt hại cho nhà nước, cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng là có cơ sở, tuy nhiên trong quá trình điều tra, giải quyết của cấp sơ thẩm còn nhiều thiếu sót, chưa xem xét đánh giá vụ án một cách đầy đủ toàn diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung để đảm bảo giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện.

Các luật sư là người bào chữa cho các bị cáo thống nhất với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa về việc hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung, việc điều tra giải quyết của cấp sơ thẩm là chưa đầy đủ, chưa đảm bảo khách quan, công bằng đối với các bị cáo, đề nghị xem xét lại hậu quả của vụ án vì cáo trạng xác định còn mâu thuẫn về hậu quả thiệt hại của vụ án, tại phiên tòa cục thuế cũng xác định là vụ án chưa có thiệt hại vì

khoản thuế của ông H là khoản tiền phải thu, các bị cáo bị truy tố về tội thiếu trách nhiệm thì phải xác định chính xác thiệt hại mới đủ căn cứ.

Các bị cáo Thủy, Phượng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ bản án, đề nghị xem xét lại các bị cáo đã làm đúng, quy trình.

Bị cáo Quang đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Xét kháng cáo của các bị cáo là trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh Q thừa nhận hành vi như nội dung bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân Quận MH đã xét xử đối với bị cáo, các bị cáo Phượng và Thủy cho rằng các bị cáo khi tính thuế các thửa đất đã làm đúng quy định và quy trình, các bị cáo cho rằng bản án của tòa án nhân dân Quận MH xét xử đối với các bị cáo là không đúng.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

Theo quy trình, khi xem xét các căn cứ để tính thuế chuyển mục đích sử dụng đất thì thủ tục (theo thông tư số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 và công văn 6265/CT-THNVDT ngày 29/9/20210 của cục thuế thành phố Hồ Chí Minh) có quy định cụ thể như sau:

+ Phiếu chuyển thông tin địa chính của phòng tài nguyên môi trường (hoặc phòng quản lý đô thị, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

+ Tờ khai LPTB, tờ khai tiền sử dụng đất

+ Quyết định giao đất hoặc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

+ Bản vẽ hiện trạng nhà đất (có kiểm tra nội nghiệp hoặc duyệt của phòng quản lý đô thị, phòng tài nguyên môi trường)

+ Xác nhận hạng đất/ Vị trí đất nông nghiệp

+ các loại giấy tờ khác có liên quan

+ Tờ khai trước bạ cũ (nếu có)

Như vậy theo quy trình tính thuế thì ngoài Giấy xác nhận vị trí nhà - đất của các thửa đất thì khi tính thuế thì người tính thuế còn phải căn cứ vào nhiều tài liệu khác trong hồ sơ mới đủ cơ sở tính thuế. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cho rằng các bị cáo chỉ có thiếu sót khi xem xét Giấy xác nhận vị trí nhà - đất của các thửa đất không ghi nhận đầy đủ thông tin để áp dụng tính thuế (không có đoạn) nhưng các bị cáo đã nhìn vào phần chỉ dẫn các bản đồ hiện trạng vị trí các thửa đất để xác định đoạn đường để tính thuế dẫn đến hậu quả là áp dụng tính thuế

sai vị trí, làm thất thoát số tiền thuế của Nhà nước để làm căn cứ truy tố, xét xử các bị cáo là chưa đầy đủ, bởi lẽ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng như bản vẽ trong hồ sơ nộp để tính thuế đều có căn cứ để xác định vị trí các thửa đất trong vụ án là đất mặt tiền đường Tô Ngọc Vân và việc thất thoát số tiền thuế chủ yếu là do xác định không chính xác các thửa đất cần tính thuế là đất mặt tiền hay đất hẻm. Theo đó, quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã chưa làm rõ, đầy đủ toàn diện các căn cứ để buộc tội bị cáo và những người liên quan. Bên cạnh đó, theo kết luận của cục thuế thành phố Hồ Chí Minh thì " *tổng số tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ (của 04 thửa đất) mà ông Bùi Mạnh H phải nộp là* ***8.690.737.783 đồng***". Số tiền thuế chuyển mục đích sử dụng đất đã nộp của 4 thửa đất là **2.115.269.075 đồng** nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ xác định số tiền thất thoát thuế trong vụ án là **4.881.536.128 đồng,** như vậy giữa kết quả số tiền thất thoát thuế của vụ án và kết luận của cục thuế là chưa phù hợp với nhau, chưa phù hợp đến thực tế khách quan của vụ án.

Từ các nhận định như đã phân tích như trên thì việc điều tra, truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm là chưa đầy đủ và toàn diện có những thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Để có căn cứ giải quyết vụ án một cách đầy đủ, toàn diện, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội, cũng như làm cơ sở cho việc đánh giá chính xác tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 157/2022/HSST Ngày: 19/8/2022 của Tòa án nhân dân Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, giải quyết lại theo đúng quy định.

Hội đồng xét xử xét trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận MH đã nhiều lần trả hồ sơ để làm rõ các căn cứ buộc tội cũng như các vấn đề có liên quan của vụ án nhưng không được thực hiện đầy đủ, do giới hạn xét xử nên Tòa án nhân dân Quận MH chỉ có thể xét xử vụ án theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự do đó việc hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận MH Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định không có lỗi của tòa án xét xử cấp sơ thẩm là Tòa án nhân dân Quận MH.

[2] Do hủy toàn bộ bản án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo cũng như các nội dung khác của bản án.

[3] Do hủy án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a,b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 157/2022/HSST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, giải quyết theo thủ tục chung.

Các Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND Tối cao (1)
-TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
-VKSND TP.HCM; (3)
-VKSND Quận MH; (1)
-THA Quận MH; (1)
-TAND Quận MH; (1)
-Công an Quận MH; (1)
-Bị cáo; (3)
-Phòng PC 53 – CA TP.HCM; (1)
-Người liên quan; (1)
-Sở tư pháp; (1)
-UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
-Lưu, hình sự, hồ sơ. (25) (3)

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Lương Toản